

**Tạp chí Dạy và học ngày nay tháng 12/2005**  
**Về việc xây dựng chương trình môn Lịch sử trường phổ thông**  
*ThS. Hoàng Thanh Tú - ĐH Quốc gia Hà Nội*

Dân tộc Việt Nam có lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, hình thành truyền thống dân tộc vô cùng tốt đẹp, nổi bật là tinh thần yêu nước, được thể hiện trong lao động sản xuất và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, giành độc lập. Truyền thống này được gìn giữ, phát triển, truyền từ đời này sang đời khác, tạo nên sức mạnh to lớn, mạnh mẽ. “Nó vượt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”<sup>(1)</sup>. Việc giáo dục truyền thống dân tộc như vậy là do sự nhận thức đúng lịch sử quá khứ.

Vì vậy, nhân dân ta đã rất chú trọng đến việc truyền dạy, giáo dục truyền thống lịch sử cho thế hệ trẻ. Những câu chuyện dân gian, các lễ hội, việc tôn vinh những người có công với đất nước... đã cung cấp cho thanh, thiếu niên những hiểu biết về quá khứ oai hùng của dân tộc, để noi gương và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong hiện tại. Từ thực tiễn này, Bác Hồ đã mở đầu quyển “Lịch sử nước ta” (năm 1941), được hoàn thành khi Người về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng:

“Dân ta phải biết sử ta,

Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”<sup>(2)</sup>

Hai câu thơ trên không chỉ là nguyên tắc phương pháp luận sử học về mối quan hệ giữa hiểu biết quá khứ với nhận thức hiện tại, tức là sự cần thiết phải học lịch sử dân tộc, mà còn là cơ sở lý luận của Phương pháp dạy học lịch sử – học sử phải “biết” để “tường” (hiểu rõ thấu đáo).<sup>(3)</sup>

Qua nhiều thời đại, đặc biệt từ sau Cách mạng tháng Tám 1945, việc giáo dục lịch sử đã góp phần đào tạo những thế hệ yêu nước, cách mạng. Trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước, vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ việc dạy học lịch sử ở nhà trường, cũng như việc giáo dục truyền thống lịch sử cho đông đảo các tầng lớp nhân dân đã thu được nhiều thành tích đáng kể, góp phần đào tạo các lớp người kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ thắng lợi. Môn Lịch sử đã xác định vai trò, vị trí của mình trong xã hội, trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Tuy nhiên trong những năm gần đây, chất lượng giáo dục lịch sử cũng như nhiều môn khác giảm sút đáng lo ngại. Tình trạng “mù lịch sử” không chỉ thể hiện trong thi cử, đánh giá kết quả học tập mà cả trong những sinh hoạt văn hóa, xã hội. Nguyên nhân của tình trạng này được đề cập trong một số bài viết, song phải xét một cách toàn diện, công minh, không hoảng hốt, không nặng lời chê bai, trách móc... Bởi vì, kết quả, chất lượng giáo dục nói chung,

môn học lịch sử nói riêng do tác động của nhiều yếu tố nh- : quan niệm xã hội, trách nhiệm của ngành giáo dục và các cơ quan, tổ chức có liên quan, trình độ giáo viên, ph- ơng tiện dạy học và tác động mặt trái của cơ chế thị tr- ờng ảnh h- ưởng đến nhận thức, chọn nghề, xu h- ướng học tập, thi cử của học sinh. Mặt khác, phải nhận thấy rằng bên cạnh những biểu hiện giảm sút chất l- ượng giáo dục lịch sử, chúng ta vẫn có không ít những học sinh đạt kết quả rất khả quan trong các kỳ thi tốt nghiệp THPT, thi học sinh giỏi quốc gia môn Lịch sử, thi tuyển vào các tr- ờng Đại học và Cao đẳng<sup>(4)</sup>. Dù sao, ngành giáo dục nói chung, giáo viên dạy Lịch sử nói riêng, phải có trách nhiệm chủ yếu đối với việc bảo đảm và nâng cao chất l- ượng dạy học bộ môn.

Một trong những điều kiện quan trọng để đảm bảo việc giáo dục lịch sử là thực hiện tốt ch- ơng trình bộ môn. Luật Giáo dục (sửa đổi) đ- ợc Quốc hội khóa XI thông qua tại kỳ họp thứ 7, ngày 20 tháng 5 năm 2005, về Ch- ơng trình giáo dục phổ thông, đã quy định: “Ch- ơng trình giáo dục phổ thông thể hiện mục tiêu giáo dục phổ thông; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục phổ thông, ph- ơng pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, cách thức đánh giá kết quả giáo dục đối với các môn học ở mỗi lớp, mỗi cấp học của giáo dục phổ thông”<sup>(5)</sup>.

Việc xây dựng ch- ơng trình lịch sử ở tr- ờng phổ thông tuân thủ và thể hiện mục 1, điều 29 của Luật Giáo dục (sửa đổi). Điều này mang tính pháp lệnh và cũng là nguyên tắc khoa học của việc xây dựng ch- ơng trình.

Trong việc góp ý ch- ơng trình và sách giáo khoa phải xuất phát từ những yêu cầu, nguyên tắc đã quy định, chứ không suy diễn chủ quan một cách cảm tính, sai lệch. Ví nh- , trong việc xây dựng ch- ơng trình có một yêu cầu cần thực hiện, mà ch- ơng trình n- ớc nào cũng thể hiện nguyên tắc này; đó là *nguyên tắc đồng tâm kết hợp với đ- ờng thẳng* để tránh việc học lại một cách nặng nề, quá tải, hay chỉ *biết* mà không *hiểu*. Ch- ơng trình theo nguyên tắc này làm rõ *mức độ, trình độ* mà học sinh mỗi cấp phải nắm vững kiến thức một cách sâu sắc, vững chắc. Quán triệt nguyên tắc này sẽ nhận thấy đề nghị không có cơ sở khoa học (giáo dục và lịch sử) về việc cấu tạo ch- ơng trình không có “sự lặp đi, lặp lại” theo cách “... lớp 4 và lớp 5 chỉ học những huyền sử, hoặc những khái niệm chung – gọi chung là lịch sử tr- ớc khi có nhà n- ớc? Đến lớp 6 (cấp 2), với 5 năm, thừa sức cho các em học lịch sử cổ, trung và (một nửa lịch sử cận đại của cả thế giới và Việt Nam nh- hiện nay)? Cấp 3 (...) chỉ học một nửa của cận đại và lịch sử hiện đại. Cách học này rất tiện cho việc so sánh, không phải lặp lại, có nghĩa là có rất ít những cơ hội tạo nên nhầm chán”<sup>(6)</sup>. Lý luận và thực tiễn xây dựng ch- ơng trình theo nguyên tắc đ- ờng

thắng nh- vậy đã chứng minh rằng nó thiếu cơ sở khoa học, không đem lại kết quả.

Một cách khái quát, ch- ơng trình lịch sử ở tr- ờng phổ thông đ- ợc xây dựng trên cơ sở một số nguyên tắc cơ bản sau:

- Ch- ơng trình mang tính chất "chuẩn" để định h- ớng việc giảng dạy ở tr- ờng phổ thông về mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ, phù hợp với mục tiêu giáo dục của bộ môn ở mỗi cấp, mỗi lớp mà Luật Giáo dục (sửa đổi) đã nêu.

- Ch- ơng trình phải phản ánh trình độ, thành tựu mới của khoa học lịch sử theo quan điểm mác xít - lê nin nit, t- t- ởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng; đồng thời tiếp thu có chọn lựa những mặt tích cực, tiến bộ của sử học và giáo dục lịch sử các n- ớc. Ch- ơng trình cũng đảm bảo mối quan hệ giữa các khóa trình lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới.

- Việc đổi mới nội dung ch- ơng trình phải đ- ợc tiến hành đồng bộ với đổi mới SGK, đổi mới ph- ơng pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học và cách thức, hình thức tổ chức đánh giá thể hiện nguyên lý giáo dục "học đi đôi với hành", "lý thuyết gắn với thực tế", "nhà tr- ờng gắn với xã hội".

- Một ch- ơng trình đ- ợc coi là có hiệu quả nếu việc thực hiện phù hợp với điều kiện tr- ờng, lớp, trang thiết bị, thời gian và phù hợp với khả năng của ng- ời dạy và ng- ời học. Vì vậy nguyên tắc "phù hợp với thực tiễn Việt Nam" đảm bảo trình độ chung của học sinh cả n- ớc, tạo điều kiện cho học sinh khá, giỏi phát triển. Ở nhiều n- ớc đang phát triển, trong đó có Việt Nam, xuất hiện một mâu thuẫn là một ch- ơng trình quốc gia đ- ợc coi là khả thi và phù hợp với các tr- ờng ở đô thị thì lại không phù hợp, thậm chí là sức ép nặng nề với các tr- ờng ở nông thôn, nhất là các vùng khó khăn. Do vậy cần xây dựng ch- ơng trình mới mang tính chất *một ch- ơng trình khung, đ- ợc thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với trình độ phát triển và điều kiện cụ thể của các vùng khác nhau để đạt đ- ợc mặt bằng chung và trình độ học vấn bộ môn.*

Việc xây dựng ch- ơng trình môn Lịch sử ở tr- ờng phổ thông theo các yêu cầu, nguyên tắc trên cần có những điều kiện cần thiết.

Ng- ời giáo viên có vai trò rất quan trọng trong việc quyết định sự thành công của ch- ơng trình dạy học vì họ là ng- ời thực hiện những ý t- ởng và mục tiêu của ch- ơng trình. Họ cũng là ng- ời cung cấp thông tin phản hồi về ch- ơng trình tới các cấp quản lý, chỉ đạo. Do vậy khi tiến hành xây dựng cũng nh- triển khai ch- ơng trình mới các cấp quản lý cần *quan tâm hơn nữa đến đội ngũ giáo viên và có những biện pháp tích cực hơn nữa để phát huy vai trò của ng- ời giáo viên.* Hiện nay vẫn còn nhiều giáo viên thờ ơ với việc đổi mới ch- ơng trình, là ng- ời thực hiện ch- ơng trình nh- ng không nắm đ- ợc

mục tiêu của ch-ơng trình, thậm chí không nắm đ-ợc toàn bộ ch-ơng trình của cấp mình dạy. Đồng thời cũng cần phải quan tâm đến việc *thay đổi nhận thức của chính những sinh viên đang theo học trong các tr-ờng s- phạm để khi ra tr-ờng họ có thể đáp ứng đ-ợc yêu cầu mới.*

Việc thực hiện ch-ơng trình đạt kết quả còn phụ thuộc rất nhiều vào bản thân ng-ời học. Xu thế hiện nay của giáo dục trên thế giới là "h-ớng tới cá nhân", nhằm cung cấp cho ng-ời học nhiều cơ hội học tập phù hợp với năng lực và nguyện vọng cá nhân để vừa hoàn thiện mình, vừa đáp ứng đ-ợc yêu cầu của xã hội. Xu h-ớng đó quyết định đến việc lựa chọn nội dung cũng nh- ph-ơng pháp dạy học. Vì vậy một trong những yêu cầu quan trọng nhất của việc đổi mới ph-ơng pháp dạy học hiện nay đó là *phát huy tính tích cực nhận thức* của học sinh. Khi thực hiện ch-ơng trình mới, nếu không có sự tự học tích cực của học sinh thì chúng ta sẽ không thể đạt mục tiêu đề ra. Do vậy cần quan tâm đến học sinh, *cần lấy thông tin phản hồi từ phía học sinh trong quá trình lập kế hoạch cũng nh- thực hiện ch-ơng trình dạy học và phát huy năng lực tự học của học sinh.*

Tr-ớc xu thế phát triển không ngừng của nền kinh tế, xã hội, của cuộc cách mạng khoa học công nghệ trên thế giới cũng nh- trong n-ớc, việc đổi mới ch-ơng trình là điều tất yếu. Trong bối cảnh hiện nay chúng ta đang thí điểm dạy ch-ơng trình THPT phân ban mới để tiến tới một ch-ơng trình chính thức, đòi hỏi giáo viên và những ng-ời quan tâm đóng góp ý kiến một cách tích cực, có trách nhiệm cần nắm vững yêu cầu, nguyên tắc xây dựng ch-ơng trình.

---

(1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.171.

(2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 3, Sdd, tr.220

(3) Xem Phan Ngọc Liên. *Hồ Chí Minh từ nhận thức lịch sử đến hành động cách mạng*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.185

(4) Xem *Những bài đạt giải trong kỳ thi học giỏi quốc gia - Môn Lịch sử*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2002.

(5) Tìm hiểu "*Luật Giáo dục năm 2005*", NXB Giáo dục, 2005, tr.33.

(6) Hà Văn Thịnh. *Sự dang dở của những điều trăn trở...* Báo Lao động, ngày 24 tháng 10 năm 2005.